



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 36/2018
Từ 17/9 - 21/9/2018

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THÍ ĐIỂM HỢP NHẤT 03 VĂN PHÒNG Ở 10 TỈNH, THÀNH PHỐ

Chiều ngày 18/9, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về việc xây dựng Đề án thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trình bày Tờ trình, Tổng Thư ký Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc cho biết, Văn phòng Quốc hội nhất trí đề xuất tên gọi: “Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân” để đảm bảo thể hiện đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng của các chủ thể.



Tổng Thư ký Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc trình bày Tờ trình Đề án thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Văn phòng này là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, có chức năng tham mưu tổng hợp, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại địa phương.

Tổng Thư ký Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc trình bày Tờ trình Đề án thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Văn phòng chung có Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng và các đơn vị trực thuộc. Trong thời gian thực hiện thí điểm, số lượng Phó Chánh Văn phòng không vượt quá số lượng cấp phó hiện có của 3 Văn phòng trước khi hợp nhất.

Kể từ năm 2020, số lượng Phó Chánh Văn phòng tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không quá 4 người; đối với thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh không quá 5 người.

Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Chủ tịch Hội đồng nhân dân cùng cấp và Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội.

“Văn phòng chung tương đối độc lập trong công tác tham mưu phục vụ hoạt động của từng chủ thể: Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để tránh tình trạng vừa tham mưu triển khai thực hiện, vừa tham mưu giám sát việc triển khai thực hiện cùng một nội dung” – ông Nguyễn Hạnh Phúc cho biết.

Văn phòng Quốc hội cũng đề xuất thực hiện thí điểm đối với những địa phương chủ động có đề xuất được thực hiện thí điểm trước, những địa phương tích cực và sẵn sàng trong việc áp dụng mô hình mới.

Theo đó, số lượng dự kiến đưa vào thực hiện thí điểm gồm: Bắc Kạn, Đà Nẵng, Hà Giang, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Quảng Ninh, Thái Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Tiền Giang. Ngoài ra khuyến khích các tỉnh, thành phố còn lại tiếp tục tham gia thực hiện theo mô hình thí điểm hợp nhất.

Thời gian thực hiện thí điểm dự kiến từ ngày 1/1/2019 đến hết ngày 31/12/2019. Sau khi hết thời gian thực hiện thí điểm, các địa phương chủ động báo cáo tổng kết đánh giá việc thực hiện thí điểm hợp nhất để làm cơ sở báo cáo Quốc hội xem xét, sửa đổi, bổ sung 3 luật và tổ chức triển khai thực hiện vào nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Nguồn: vov.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: “KỶ LUẬT SẮT” ĐỂ CHỮA BỆNH NGẠI MINH BẠCH

Ngày 20/9, Thủ tướng Chính phủ chủ trì phiên họp thứ nhất của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử. Phát biểu chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh: “Phải có quyết tâm chính trị, có kỷ luật sắt trong tổ chức thực hiện các bước xây dựng Chính phủ điện tử. Phải có đầu mối, một người chỉ huy thống nhất, tránh lãng phí, dàn trải, năm cha, ba mẹ” trong quá trình triển khai” Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu.

Tình trạng cát cứ dữ liệu do đâu?

Báo cáo về thực trạng Chính phủ điện tử, Bộ trưởng - Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, theo đánh giá của Liên Hiệp Quốc, Việt Nam đã có những tiến bộ trong xếp hạng về Chính phủ điện tử, năm 2018 tăng 1 bậc so với năm 2016, xếp hạng 88/193 quốc gia và

đứng thứ 6 trong khu vực ASEAN, sau Singapore, Malaysia, Brunei, Thái Lan và Philippines. Mức xếp hạng này là thấp so với cả khu vực và thế giới.

Một số tồn tại được chỉ ra như nền tảng kỹ thuật chia sẻ dữ liệu triển khai chậm, đặc biệt cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư giậm chân tại chỗ; dịch vụ công trực tuyến thiết kế rời rạc, chưa lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, dẫn đến số lượng hồ sơ trực tuyến rất thấp, thậm chí một số dịch vụ không phát sinh hồ sơ. Dịch vụ lẫn lộn giữa giấy tờ và trực tuyến gây phiền hà cho người dân và công chức thực hiện. Nguồn nhân lực CNTT mỏng và có xu hướng dịch chuyển sang khu vực tư. Bảo mật thấp. Có tình trạng cát cứ, không sẵn sàng chia sẻ, liên thông dữ liệu. Chưa có trách nhiệm giải trình của người đứng đầu...

Quyền Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng cho rằng, việc doanh nghiệp viễn thông, CNTT xếp hạng cao, mà Chính phủ điện tử xếp hạng thấp là do các cơ quan chưa làm chứ không phải vì năng lực không thể làm.

Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng chia sẻ quan điểm này. Ông Dũng dẫn chứng chính trong Bộ của mình “có những người không muốn làm, không chịu làm vì những tư duy “thâm căn cố đế”. Trong khi đó, nhiều bộ phận như ngành thuế đã triển khai làm được từ lâu các dịch vụ công trực tuyến, từ việc kê khai, nộp thuế, hoàn thuế... đều có thể thực hiện trên môi trường mạng.

Theo Bộ trưởng Tài chính “phải kiên quyết”, “phải có quyết tâm chính trị lớn” Chính phủ điện tử mới thành công.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên – Môi trường Trần Hồng Hà cũng thừa nhận thực tế: “Có một số người không muốn làm vì đưa công nghệ vào thì minh bạch hóa toàn bộ quá trình làm thủ tục và rõ trách nhiệm; bất kỳ lúc nào cũng biết lỗi ở đâu, chậm trễ ở đâu. Do vấn đề này mà thực tế ứng dụng công nghệ ở các cơ quan, địa phương là rất khác nhau, phụ thuộc hoàn toàn vào nỗ lực của người đứng đầu.

Bộ trưởng Trần Hồng Hà dẫn chứng, trong lĩnh vực quản lý đất đai, việc xây dựng hệ thống tại tỉnh Vĩnh Long, Long An đã tiến rất nhanh, ngang với Hà Nội, dịch vụ công trực tuyến đã thu được chi phí thừa để tăng cường cơ sở vật chất. Nhiều địa phương khác lại rất trầy trật.

Quyền Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đề nghị xác định mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử là “nghĩ lớn, nhìn tổng thể, hành động nhanh, bắt đầu từ việc nhỏ nhưng hiệu quả lớn”. Việc lập UB Quốc gia lần này thể hiện quyết tâm chính trị rất cao, chưa từng có của Chính phủ với việc này, ông Nguyễn Mạnh Hùng khẳng định niềm tin, tình hình sẽ có thay đổi.

Hướng thay đổi đúng là không tiếp tục để nhiều đầu mối chỉ đạo, nhà nhà, người người làm Chính phủ điện tử như hiện nay mà cần tập trung sức mạnh, giao cho một số ít doanh nghiệp CNTT hàng đầu quốc gia thực hiện các hạng mục nền tảng để đảm bảo khả thi, nhanh chóng.

Ông Hùng đề xuất cơ chế đặc biệt để thực hiện 3-5 hạng mục nền tảng, chọn thầu dựa trên cạnh tranh hữu hạn giữa một số doanh nghiệp lớn tiến hành hoặc chỉ định thầu vì các dự án nền tảng đều có yếu tố an ninh quốc gia

Bên cạnh đó, ông Hùng cũng đề nghị Chính phủ điện tử phải song hành với đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng do Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý. Nhân mạnh sự thịnh vượng của mỗi quốc gia bắt buộc phải dựa trên internet, nhưng bản thân internet lại không an toàn, ông Hùng khuyến nghị sử dụng một số sản phẩm trong nước như máy tính quân sự Việt Nam, hệ điều hành Việt Nam, phần mềm virus Việt Nam... để yên tâm hơn về vấn đề an toàn thông tin.

Sử dụng máy tính quân sự Việt Nam cho Chính phủ điện tử

Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm phân tích, Chính phủ điện tử giúp ngăn chặn được tiêu cực nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

“Tại sao các nước rất hào hứng hỗ trợ Việt Nam xây dựng Chính phủ điện tử, thậm chí tài trợ không hoàn lại? Vì họ được rất nhiều, nhưng cụ thể họ được cái gì thì chúng ta không biết. Thực tế việc đảm bảo an toàn, an ninh mạng tại Việt Nam hiện mới ở mức độ nhất định, hiện Bộ Công an cũng thấy rất khó khăn để đảm bảo mà Chính phủ điện tử không chỉ vận hành ở phạm vi quốc gia mà còn sự chi phối của quốc tế. Mọi vấn đề giờ đều diễn ra trên không gian mạng mà rõ ràng những hoạt động đó không còn ảo nữa mà đều là thật trong khi chưa đủ căn cứ điều chỉnh những xung đột, phức tạp phát sinh” – Bộ trưởng Bộ Công an phân tích.

Phát biểu chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, thế giới hiện tại, nhất định phải hội nhập, phải làm việc trên môi trường điện tử. Tuy nhiên, cần tỉnh táo trước âm mưu đánh phá của thế lực thù địch để lật đổ chế độ, trước những đối kháng giai cấp đang gay gắt.

“Tiền viện trợ tôi hoan nghênh, còn phần mềm được cung cấp mà để lấy cắp hết thông tin của Chính phủ này, để lật đổ chế độ... tôi không chấp nhận. Đừng để mất bò mới lo làm chuồng!”, Thủ tướng Chính phủ nêu nguyên tắc.

Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ rõ những tồn tại, bất cập hiện nay có nguyên nhân là chưa phát huy vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện. Cơ chế bảo đảm thực thi chưa đủ mạnh. Nhiều cơ quan, địa phương còn coi nhẹ ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành. Việc triển khai mang nặng tính hình thức, thói quen giấy tờ chưa được khắc phục.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, Bộ trưởng, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm triển khai Chính phủ điện tử ở phạm vi bộ, ngành, địa phương mình quản lý. “Phải có đầu mối, một người chỉ huy thống nhất, không để nhà nhà, người người, ngành ngành làm dự án đầu tư công nghệ thông tin, làm các cơ sở dữ liệu khác nhau”, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ tinh thần tiết kiệm, tránh lãng phí, dàn trải, “năm cha, ba mẹ”.

Lãnh đạo Chính phủ yêu cầu các bộ ngành thể hiện quyết tâm chính trị cao, quyết liệt tháo gỡ khó khăn vướng mắc, xây dựng cho được Chính phủ điện tử để phục vụ nhân dân. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh “phải có kỷ luật sắt trong tổ chức thực hiện”.

Phải kế thừa, phát triển các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt hơn, liên

tục hơn. Xác định ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ cải cách hành chính, trong đó, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

Thủ tướng Chính phủ giao Văn phòng Chính phủ là cơ quan thường trực, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Chính phủ điện tử, tránh để tình trạng “đưa chủ trương sớm nhưng mãi không thực hiện được do ách tắc chuyện này, chuyện kia”.

Nguồn: dantri.com.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHỈ THỊ ĐẨY MẠNH BỒI DƯỠNG CÁN BỘ TRƯỚC KHI BỔ NHIỆM

Thủ tướng Chính phủ vừa ký Chỉ thị số 28/CT-TTg về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với CBCCVV.

Trong thời gian qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đạt được nhiều kết quả tích cực; đã tập trung bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ; từng bước gắn bồi dưỡng với chức danh, với quy hoạch và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Chế độ, hình thức đào tạo, bồi dưỡng được quy định cụ thể, rõ ràng. Hệ thống chương trình, tài liệu được tổ chức biên soạn và ban hành đầy đủ, đồng bộ.

Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng, còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng về lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý. Một số cán bộ, công chức, viên chức do chưa được trang bị, cập nhật những kiến thức và kỹ năng cần thiết nên việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ trong quản lý nhà nước chưa thực sự đạt hiệu quả như mong muốn.

Để chấn chỉnh, khắc phục tình trạng trên và thực hiện có hiệu quả Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, liêm chính, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành và địa phương đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Hết năm 2021, 100% CBCCVV phải bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ trước khi được bổ nhiệm

Bảo đảm đến hết năm 2020, 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định; bảo đảm đến hết năm 2021, 100% cán bộ, công chức, viên chức phải bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò của hoạt động bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý. Cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu, nghiêm túc trong việc học tập, bồi dưỡng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng, tính chuyên nghiệp, tinh thần phục vụ nhân dân, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Gắn quy hoạch với bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh

Gắn quy hoạch với bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh. Có cơ chế bồi dưỡng cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng vào vị trí lãnh đạo, quản lý; quan tâm, đầu tư bồi dưỡng, rèn luyện lớp cán bộ kế cận; tổ chức rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương. Phối hợp với Bộ Nội vụ rà soát, đánh giá thực trạng đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương; cấp sở và tương đương; cấp vụ và tương đương; cán bộ, công chức, viên chức trong diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý, gửi về Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2018.

Hàng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức các khóa bồi dưỡng chương trình theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương. Tập trung tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý hiện chưa đáp ứng tiêu chuẩn trong năm 2018 và năm 2019; Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên giảng dạy các chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; huy động các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý có năng lực, trình độ, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn tham gia công tác bồi dưỡng.

Cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các khóa bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức bồi dưỡng theo thẩm quyền; tổ chức đánh giá chất lượng đối với các khóa bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ, lãnh đạo quản lý

Quý IV ban hành tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nội vụ khẩn trương trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước trong quý IV năm 2018; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương; cấp sở và tương đương; cấp vụ và tương đương; cán bộ, công chức, viên chức trong diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo, quản lý nói trên.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền. Tập trung tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý hiện chưa đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trong năm 2018 và năm 2019.

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh rà soát, đánh giá và xây dựng các chương trình, tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý bảo đảm chất lượng, sát với yêu cầu công việc thực tế của từng chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng, nâng cao năng lực giảng viên giảng dạy các chương trình lý luận chính trị trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị./.

Nguồn: vov.vn

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ LÊ VĨNH TÂN KHẢO SÁT VÀ LÀM VIỆC TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ VÀ TỈNH ĐỒNG THÁP

Ngày 18/9, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cùng Đoàn công tác liên ngành đã có chuyến khảo sát thực tế và làm việc tại thành phố Cần Thơ với mục đích giúp việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đảm bảo tính khoa học, khả thi và sát với yêu cầu thực tế.

Kết luận buổi làm việc, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân biểu dương và đánh giá cao những kết quả đạt được, sự chuẩn bị của thành phố Cần Thơ đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh trong thời gian qua; những đề xuất, kiến nghị của thành phố Cần Thơ sẽ được Đoàn công tác nghiên cứu, tiếp thu để hoàn thiện Đề án báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cũng nhấn mạnh, mục đích yêu cầu của việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng từ bộ, ngành Trung ương đến các địa phương cần hợp lý và đảm bảo sáu nguyên tắc: (1) không chồng chéo, không trùng lặp nhiệm vụ; (2) không tăng tổ chức và không tăng biên chế theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; (3) xem xét lại việc phân cấp, nếu cấp nào làm tốt thì để cho cấp đó đảm nhận và làm, không có chuyện một việc mà giao cho nhiều cơ quan phụ trách, làm; (4) một việc chỉ giao cho một cơ quan phụ trách và một cơ quan làm; (5) đảm bảo làm sao cho hoạt động của các cơ quan đó có hiệu lực và hiệu quả cao nhất; (6) đảm bảo tính ổn định và có kế thừa.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cũng cho biết, sau khi khảo sát thực tế tại các địa phương, Bộ Nội vụ sẽ hoàn thiện dự thảo Đề án, báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ và tiếp tục lấy ý kiến đóng góp của các bộ, ngành, địa phương để kịp thời hoàn thiện Đề án trình Bộ Chính trị trong tháng 3/2019 theo đúng tiến độ, chất lượng và thời gian được giao.

Trước đó, sáng ngày 17/9, Đoàn công tác cũng đã có chuyến khảo sát thực tế và làm việc tại tỉnh Đồng Tháp

Kết luận Buổi làm việc, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân khẳng định những đề xuất, kiến nghị của tỉnh Đồng Tháp sẽ được Đoàn công tác nghiên cứu, tiếp thu để hoàn thiện Đề án báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho biết, sau khi khảo sát thực tế tại các địa phương trong cả nước, Bộ Nội vụ sẽ hoàn thiện dự thảo Đề án, báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ và tiếp tục lấy ý kiến đóng góp của các bộ, ngành, địa phương để kịp thời hoàn thiện Đề án trình Bộ Chính trị trong tháng 3/2019 theo đúng tiến độ, chất lượng và thời gian được giao.

Nguồn: moha.gov.vn

KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH LÀO CAI

Chiều ngày 19/9, tại tỉnh Lào Cai, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ do Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc, kiểm tra công tác cải cách hành chính và Chương trình mục tiêu quốc gia Giai đoạn 2016 – 2020 tại tỉnh Lào Cai.

Trên cơ sở Báo cáo của UBND tỉnh, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa ghi nhận và đánh giá cao kết quả cải cách hành chính của tỉnh Lào Cai trong thời gian qua. Thứ trưởng đề nghị tỉnh chủ động sát với cơ sở, nắm bắt thông tin từ cơ sở để tạo đột phá trong công tác CCHC, đặc biệt là ở thành phố Lào Cai và huyện Sa Pa để góp phần mở ra các cơ hội đầu tư trong các lĩnh vực, như: Du lịch, kinh tế cửa khẩu, sản xuất các sản phẩm nông nghiệp..., chú trọng xây dựng thể chế, chính sách mang tính đặc thù, tạo điều kiện cho sự phát triển. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ cải cách về tổ chức, bộ máy, quan tâm đào tạo, sắp xếp hợp lý cán bộ. Về các kiến nghị, đề xuất của tỉnh, Đoàn công tác cơ bản nhất trí, sẽ sớm báo cáo với Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan để nghiên cứu, giải quyết.

Nguồn: moha.gov.vn

HÀ NỘI: HỌC HỎI KINH NGHIỆM XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH

“Hà Nội mong muốn hướng tới một mô hình thành phố thông minh mang lại sự tiện ích, an toàn, thân thiện cho mọi người dân dựa trên nền tảng ứng dụng những công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0”, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung cho biết tại Hội nghị Thượng đỉnh về Thành phố thông minh ASOCIO 2018 - Hà Nội ngày 18/9.

Năm nay, Thủ đô Hà Nội được lựa chọn là thành phố đầu tiên mở đầu trong chuỗi hoạt động quan trọng của Tổ chức Công nghiệp Điện toán Châu Á - Châu Đại Dương (ASOCIO) nhằm chia sẻ tầm nhìn, chiến lược, và kinh nghiệm xây dựng đô thị thông minh tại các quốc gia trong khu vực.

Theo ông Nguyễn Đức Chung, Hà Nội là một trong số những siêu đô thị trên thế giới về diện tích và quy mô dân số. Tốc độ đô thị hóa và gia tăng dân số cơ học nhanh chóng dẫn đến rất nhiều thách thức trong vấn đề về quy hoạch, ùn tắc giao thông, an ninh, y tế, giáo dục, năng lượng, phát triển nhà ở, xử lý ô nhiễm môi trường...

Nhiều câu hỏi được đặt ra với Hà Nội nói riêng và các thành phố, các đô thị nói chung, đó là: Mô hình nào, phương thức nào để phát triển đô thị thông minh, tính “bền vững” của đô thị thông minh trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4? Cần hoạch định, xây dựng các chính sách như thế nào để tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng một Thành phố thông minh? Vấn đề đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng chiến lược chuyển đổi số, xây dựng hạ tầng kết nối số và an ninh mạng, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp... sẽ được thực hiện như thế nào?

Chủ tịch Nguyễn Đức Chung bày tỏ hy vọng, những thách thức, những vấn đề nêu trên sẽ phần nào được giải đáp thông qua chia sẻ kinh nghiệm từ các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý, các tham luận của các diễn giả là các nhà nghiên cứu, nhà khoa học từ các tổ chức và các doanh nghiệp hàng đầu quốc tế và trong nước. “Về phía thành phố Hà Nội, chúng tôi sẵn sàng chia sẻ những kinh nghiệm, các công việc đã làm và sẵn sàng học hỏi, tham gia các hội nghị thượng đỉnh về Thành phố thông minh do ASOCIO tổ chức”, ông Chung nói.

Ông David Wong, Chủ tịch Tổ chức công nghiệp điện toán châu Á - châu Đại Dương (ASOCIO) cho biết, ASOCIO đã đề cập về xu hướng xây dựng Thành phố thông minh là chủ đạo trong quá trình chuyển đổi số ở châu Á. Vì vậy, cần đặt ra vấn đề giữa các thành phố này phải kết nối với nhau để thông minh hơn. Thành phố thông minh không chỉ kết nối với nhau về mặt số mà còn để giải quyết được những vấn đề như đã nêu.

Đánh giá cao về lộ trình xây dựng Thành phố thông minh của Hà Nội, ông David Wong cho rằng, Hà Nội đặt ra kế hoạch xây dựng Thành phố thông minh làm 3 giai đoạn (đến năm 2030)

trong đó tập trung vào 3 vấn đề cốt lõi: Y tế, giao thông, du lịch - các vấn đề mà khi xây dựng Thành phố thông minh được đặt ra.

Chia sẻ sự vui mừng khi được mời tham dự Hội nghị Thượng đỉnh về Thành phố thông minh, bà Yvonne Chiu, Chủ tịch Liên minh CNTT thế giới (WITSA), khẳng định: "Chúng tôi sẽ đáp ứng mục tiêu cho mọi người trên thế giới đều được hưởng lợi từ CNTT-TT, đặc biệt tại khu vực có nhiều thay đổi như châu Á-Thái Bình Dương, vì một tương lai kỹ thuật số ở đây. Chúng tôi bảo đảm chuyển đổi kỹ thuật số, mang lại lợi ích cho các thành phố, mang lại sự an ninh, an toàn hơn cho các thành phố khi xây dựng Thành phố thông minh".

Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia có tốc độ đô thị hóa nhanh nhất khu vực và thế giới. Theo báo cáo của Bộ Xây dựng, tính đến hết năm 2017, Việt Nam có 813 đô thị, tỷ lệ đô thị hóa đạt 37,5%. Thủ đô Hà Nội hiện được coi là một siêu đô thị về diện tích và quy mô dân số. Tốc độ đô thị hóa và gia tăng dân số cơ học nhanh chóng dẫn đến nhiều vấn đề về quy hoạch, ùn tắc giao thông, an ninh, y tế, giáo dục, năng lượng, phát triển nhà ở, xử lý ô nhiễm môi trường...

Nhu cầu xây dựng một thành phố thông minh đảm bảo các yếu tố phát triển bền vững, mang lại tiện ích, an toàn, thân thiện cho người dân đang ngày một trở nên cấp thiết. Những ứng dụng công nghệ mới, chủ chốt của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang được kỳ vọng là giải pháp hữu hiệu giúp đáp ứng nhu cầu này.

Nguồn: baodansinh.vn

KẾT LUẬN VỤ LÃNH ĐẠO ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI BỊ TỔ ĐƯỢC BỎ NHIỆM THẦN TỐC

Thanh tra Chính phủ (TTCP) xác định ông Lê Trung Hiếu và ông Đỗ Việt Hải được bổ nhiệm giữ chức Phó trưởng Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội khi thiếu tiêu chuẩn theo quy định.

TTCP vừa hoàn tất Báo cáo một số nội dung tố cáo liên quan đến dự án tuyến Đường sắt Đô thị thí điểm Hà Nội, đoạn Nhổn - ga Hà Nội (tuyến số 3). Trong đó đã làm rõ nội dung tố cáo của ông Lương Xuân Bình, nguyên Phó Trưởng Ban Quản lý Đường sắt Đô thị Hà Nội (BQL-ĐSDT) về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Trưởng BQL-ĐSDT đối với ông Lê Trung Hiếu (từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và ông Đỗ Việt Hải (từ Trường ĐH Giao thông vận tải Hà Nội) là “thần tốc” và thiếu điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.

Không “thần tốc”

Kết quả thanh tra cho thấy, xuất phát từ nhu cầu công tác cán bộ của thành phố, ngày 6/3/2017 Thường trực Thành ủy Hà Nội đã họp xem xét, nhất trí chủ trương tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng BQL-ĐSDT đối với các ông Lê Trung Hiếu (SN 1978, chuyên viên Vụ

Kết cấu hạ tầng và đô thị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và ông Đỗ Việt Hải (SN 1970, giảng viên Khoa Công trình, Bộ môn Đường sắt - Trường ĐH Giao thông vận tải Hà Nội).

Sau khi có ý kiến nhất trí cho chuyển công tác của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trường ĐH Giao thông vận tải Hà Nội, ngày 19/5/2017 UBND thành phố Hà Nội đã ban hành các quyết định về việc tiếp nhận, bổ nhiệm Phó trưởng Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội đối với ông Hiếu và ông Hải.

“Nhu vậy trình tự, thủ tục tiếp nhận, bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội đối với ông Lê Trung Hiếu và ông Đỗ Việt Hải đã được thực hiện các bước theo quy định của pháp luật. Do đó việc công dân phản ánh cho rằng bổ nhiệm “thần tốc” là không có cơ sở”- TTCP kết luận.

Nhưng thiếu tiêu chuẩn

Tuy nhiên, TTCP khẳng định, tố cáo của ông Lương Xuân Bình về việc UBND TP Hà Nội tiếp nhận và bổ nhiệm ông Lê Trung Hiếu, ông Đỗ Việt Hải còn thiếu tiêu chuẩn theo quy định là có cơ sở.

Cụ thể, theo Quyết định số 4654-QĐ/TU/2014 của Ban Thường vụ Thành uỷ Hà Nội thì chức danh Phó Trưởng Ban Quản lý dự án đường sắt đô thị Hà Nội tương đương cấp Phó Giám đốc sở, ngành.

Tại thời điểm bổ nhiệm (tháng 5/2017), ông Lê Trung Hiếu và ông Đỗ Việt Hải cơ bản đảm bảo về điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định nhưng còn thiếu một số tiêu chuẩn. Trong đó, ông Lê Trung Hiếu chưa có Chứng chỉ trình độ cao cấp lý luận chính trị, chưa đạt ngạch Chuyên viên chính (có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính).

Ông Đỗ Việt Hải chưa có quy hoạch tương đương cấp Phó Giám đốc Sở. Ông Hải chỉ mới được quy hoạch Phó Trưởng khoa, Trưởng khoa của Trường ĐH Giao thông vận tải Hà Nội; chưa đạt ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương; chưa qua lãnh đạo cấp Trưởng phòng tại cơ quan nơi công tác.

Việc ông Hiếu và ông Hải thiếu tiêu chuẩn ở thời điểm bổ nhiệm có trách nhiệm chính thuộc về Ban Tổ chức Thành uỷ; trách nhiệm liên quan thuộc về Sở Nội vụ Hà Nội.

Theo đó, TTCP đề nghị UBND thành phố Hà Nội kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội đối với các ông Lê Trung Hiếu, Đỗ Việt Hải khi chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Đồng thời báo cáo Thành uỷ xem xét, xử lý phù hợp với quy định của pháp luật, gắn với thực tiễn yêu cầu nhiệm vụ công tác của địa phương và báo cáo kết quả Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn: tienphong.vn

“KHÔNG THỂ CHỈ TRÔNG CHỜ VÀO VĂN HÓA TỪ CHỨC”

Ngày 20/9, Đoàn đại biểu Quốc hội (ĐBQH) thành phố Hồ Chí Minh tổ chức hội thảo góp ý dự án luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi).

Sung quỹ Nhà nước tài sản tham nhũng không rõ nguồn gốc

Dự thảo luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) gồm 9 chương, 96 điều, đã mở rộng phạm vi áp dụng một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng đối với công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội do Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động đóng góp của nhân dân để hoạt động từ thiện.

Góp ý cho dự thảo luật, các đại biểu ở thành phố Hồ Chí Minh cho rằng, việc mở rộng phạm vi áp dụng một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng ra khu vực ngoài Nhà nước là cần thiết, vì thực tế, tình hình tham nhũng ở khu vực ngoài Nhà nước đã và đang xuất hiện, làm ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước và hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng.

Theo ông Vũ Thanh Bình, Phó Trưởng phòng kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo - Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung hành vi tham nhũng, hạch sách, lạm quyền thông qua việc “chạy” chức, “chạy” quyền và các loại “chạy” án, “chạy” tội, “chạy” tuổi, “chạy” quy hoạch... là phù hợp với thực tế.

“Các loại “chạy” này phải được xử lý, không thể chỉ trông chờ vào văn hóa từ chức ở Việt Nam, bởi đã đổ tiền vào “chạy” chức rồi, thì làm sao có chuyện từ chức”, ông Bình nói.

Về vấn đề xử lý tài sản, thu nhập tăng thêm không giải trình được hợp lý về nguồn gốc, ông Bình nhìn nhận tài sản không chứng minh được nguồn gốc thì theo nguyên tắc bộ luật Hình sự, phải sung công quỹ Nhà nước. “Làm được điều này chắc chắn dân đồng tình. Các nước tiên tiến đều làm vậy”, ông Bình nhấn mạnh.

Công khai tài sản cán bộ, công chức lên mạng

Về nội dung công khai, minh bạch tài sản cán bộ, công chức, ông Lê Minh Đức, Phó Trưởng ban Ban pháp chế Đoàn ĐBQH thành phố cho biết các quy định tại mục 1 chương 2 của dự thảo cơ bản ổn nhưng công khai tài sản như thế nào để người dân giám sát được vẫn là điều nhiều cử tri quan tâm.

Ông Đức đề xuất, hiện nay chỉ là công khai, giám sát nội bộ tại mỗi cơ quan. "Nên công khai tài sản cán bộ lên mạng để người dân giám sát", ông Đức nói.

Đồng tình với ý kiến trên, Phó Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh Đỗ Văn Đạo cho rằng: “Tất cả công chức, viên chức phải công khai tài sản lên mạng. Tất cả cơ quan đều có

website, vậy tại sao ta không công khai tài sản trên trang web đó để người dân, ai quan tâm có thể vào xem, giám sát (!?)”.

Nguồn: thanhnien.vn

ĐỒNG THÁP: ĐO LƯỜNG SỰ HÀI LÒNG CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

Nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, năm 2018 Sở Nội vụ tiếp tục ban hành Phương án và Kế hoạch tổ chức đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, gắn kết quả đo lường sự hài lòng với đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, địa phương.

Theo phương án và kế hoạch việc đo lường sự hài lòng năm 2018 được tiến hành tại 03 cấp, đối với cấp tỉnh thực hiện tại 19 sở, cơ quan ngang sở, 12 huyện, thị xã, thành phố, 144 xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh với 4.990 phiếu điều tra. Đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở khảo sát ý kiến đối với việc cung ứng dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước. Cá nhân, tổ chức giao dịch thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước được khảo sát lấy ý kiến đánh giá với 4 tiêu chí là tiếp cận dịch vụ, cơ sở vật chất, trang thiết bị; thái độ của công chức; kết quả giải quyết TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về TTHC. Ngoài các tiêu chí đo lường, phiếu khảo sát còn mở ra các kênh thông tin qua các câu hỏi mở về nguyện vọng, mong muốn của cá nhân, tổ chức đối với các cơ quan hành chính nhà nước trong thời gian tới cần cải thiện những vấn đề gì để việc phục vụ, cung ứng dịch vụ công của cơ quan hành chính nhà nước được tốt hơn. Tùy theo lượng giao dịch TTHC của các cơ quan, địa phương mà có số lượng phiếu điều tra phù hợp, đảm bảo tính đại diện.

Phương pháp thực hiện sẽ được điều tra viên của Bưu điện tỉnh và Sở Nội vụ trực tiếp gặp cá nhân, tổ chức đã thực hiện TTHC tại các cơ quan, địa phương để gửi phiếu khảo sát và thu phiếu về ngay sau khi cá nhân, tổ chức cho ý kiến. Thời gian thực hiện từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2018 cho tất cả nội dung, kết quả sẽ được công bố vào tháng 01/2019.

Minh Thùy – Phòng CCHC, Sở Nội vụ Đồng Tháp

ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP CHIẾN LƯỢC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Từ trước đến nay việc đánh giá cán bộ là một trong những khâu hết sức quan trọng trong công tác cán bộ. Văn kiện Đại hội XII của Đảng ghi rõ phương hướng về công tác cán bộ: “Tiếp tục ban hành và thực hiện các quy định, quy chế, cơ chế trong công tác cán bộ, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và chặt chẽ giữa các khâu, liên thông giữa các cấp; trong đó có quy chế về việc đánh giá đúng đắn, khách quan đối với cán bộ, để có cơ sở sử dụng, bố trí cán bộ, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng chạy chức, chạy tuổi, chạy bằng cấp...”(1).

Đánh giá cán bộ là vấn đề rất hệ trọng

Trong thể chế chính trị nước ta hiện nay, đánh giá cán bộ được coi là khâu đầu tiên, mắt xích khởi động của toàn bộ công tác cán bộ của Đảng. Trong công tác cán bộ có 4 khâu rất quan trọng, có quan hệ chặt chẽ, biện chứng với nhau, trong đó đánh giá cán bộ là tiền đề, quy hoạch cán bộ là nền tảng, luân chuyển cán bộ là khâu đột phá và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vừa là yêu cầu trước mắt, vừa là nhiệm vụ lâu dài. Đánh giá cán bộ được coi là khâu đầu tiên trong công tác cán bộ. Đánh giá đúng hay sai điều đó có ảnh hưởng đến các khâu sau:

Đánh giá đúng thì bố trí, đề bạt đúng. Như thế sẽ tốt cho công việc chung; làm cho người cán bộ hồ hởi, phấn chấn, hăng say phấn đấu tiến bộ; kích thích sự phấn khởi của tập thể, tăng cường đoàn kết nội bộ. Đánh giá sai, dù đối với một người, thì hậu quả có thể rất lớn. Từ đánh giá sai dẫn đến sử dụng sai, đề bạt sai sẽ hỏng cả việc chung; bản thân người cán bộ được đánh giá không đúng thực chất có thể hoặc sinh ra chủ quan, tự cao, tự đại, hoặc trái lại trở nên tự ti, nhụt chí phấn đấu, làm hại cho họ và cũng thiệt cho Đảng; đối với cả tập thể có thể ảnh hưởng đến niềm tin chung và có thể gây ra những phức tạp trong quan hệ nội bộ.

Đánh giá cán bộ phải gắn với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra cho cán bộ. Đánh giá không phải chỉ để đánh giá mà để sử dụng. Sử dụng vào nhiệm vụ mới, cương vị mới hoặc để giúp cán bộ đó làm tốt hơn công việc đang làm. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược, trường hoạt động của họ rộng, do vậy ngoài những tố chất và năng lực chính trị cần thiết, họ phải am hiểu cả về quan điểm chính trị và có tầm nhìn chiến lược, những hoạt động chuyên môn ở ngành hay lĩnh vực đó, để có cơ sở đánh giá, sắp xếp cán bộ phù hợp.

Tầm quan trọng, ý nghĩa, mục đích của việc đánh giá cán bộ được Nghị quyết Đại hội XII của Đảng khẳng định và yêu cầu các cấp ủy đảng thực hiện tốt, đặc biệt là đánh giá đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược. Đánh giá đúng, khách quan đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược là cơ sở quan trọng để quy hoạch, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ, đồng thời góp phần khắc phục một số thiếu sót trong công tác cán bộ vừa qua.

Thực trạng việc đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược thời gian qua

Từ trước đến nay, Đảng ta rất quan tâm lãnh đạo công tác đánh giá cán bộ, xác định lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ chủ yếu để đánh giá cán bộ. Tuy nhiên, trên thực tế nội dung và phương pháp đánh giá cán bộ còn chậm được đổi mới. Cụ thể, khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược chưa được ban hành. Từng năm, từng nhiệm kỳ việc đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược đều không được làm tốt. Tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong phê bình cán bộ còn khá phổ biến. Việc nhận xét, đánh giá cán bộ chủ yếu dựa vào kết quả kiểm điểm, phân loại đảng viên của các đảng bộ, chi bộ. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược đều được phân loại hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Gần đây đã bổ sung và thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm nhưng vẫn khó đánh giá thực chất kết quả, hiệu quả việc hoàn thành chức trách, nhiệm vụ chính trị được giao.

Công tác đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược chưa được thực hiện nền nếp, với những hạn chế nói trên do nhiều nguyên nhân. Trước hết, đây là công việc khó vì cán bộ nói chung, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược nói riêng đều chịu sự tác động biện chứng giữa ba yếu tố: di truyền; môi trường, điều kiện công tác và sự phấn đấu, rèn luyện của từng cán bộ. Hơn nữa, cơ quan chức năng chưa tham mưu kịp thời cho Bộ Chính trị ban hành quy chế, quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, tiêu chí đánh giá cán bộ, nhất là cơ sở đánh giá kết quả, hiệu quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ chính trị được giao.

Sau Đại hội XII của Đảng, ngày 04/8/2017, Bộ Chính trị đã ban hành hai quy định: Quy định số 89-QĐ/TW, “Quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”, Quy định số 90-QĐ/TW, “Quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý”. Đây là hai văn bản quan trọng làm cơ sở cho việc đánh giá cán bộ trong thời gian tới tốt hơn.

Một số đề xuất góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược là đội ngũ trực tiếp quyết định chủ trương, đường lối, chiến lược phát triển đất nước, vì thế có vị trí đặc biệt quan trọng. Đội ngũ cán bộ này chủ yếu là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thường trực Chính phủ, Thường vụ Quốc hội, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, trưởng các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương, bí thư các tỉnh ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Trung ương.

Để góp phần đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược trong tình hình mới xin có một số đề xuất sau đây:

Thứ nhất, cần bổ sung tiêu chí đánh giá quá trình công tác của cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược là những người điều kinh qua một số chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành. Vì thế, ngoài tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các

cấp theo Quy định số 89-QĐ/TW và tiêu chí đánh giá cán bộ diện Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý theo Quyết định số 90-QĐ/TW, cần bổ sung tiêu chí đánh giá kết quả, hiệu quả, mức độ hoàn thành các chức danh, chức vụ được Đảng, Nhà nước giao trước đó, nhất là trước khi đề bạt, bổ nhiệm vị trí cao hơn hay đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý cấp chiến lược. Về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Xem xét cán bộ, không chỉ xem ngoài mặt mà còn phải xem tính chất của họ. Không chỉ xem một việc, một lúc mà phải xem toàn cả lịch sử, toàn cả công việc của họ”, “Trước khi cất nhắc cán bộ, phải nhận xét rõ ràng. Chẳng những xem xét công tác của họ mà phải xem xét cách sinh hoạt của họ. Chẳng những xem xét cách viết, cách nói của họ, mà còn phải xem xét việc làm của họ có đúng với lời nói, bài viết của họ hay không. Chẳng những xem xét họ đối với ta như thế nào, mà còn phải xem xét họ đối với người khác thế nào. Ta nhận họ tốt, còn phải xét số nhiều đồng chí có nhận họ tốt hay không. Phải biết ưu điểm của họ, mà cũng phải biết khuyết điểm của họ, không nên chỉ xem công việc của họ trong một lúc, mà phải xem công việc của họ từ trước đến nay”(2).

Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đánh giá cán bộ cần toàn diện, lâu dài, trên nhiều khía cạnh, từ nhiều góc nhìn nhận, với cách đánh giá biện chứng, mang tính lịch sử cụ thể... Nếu nhận xét, đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược mà quán triệt và thực hiện được như lời Bác Hồ dạy thì việc bố trí cán bộ sẽ đúng đắn hơn nhiều, hiệu quả bố trí, sử dụng cán bộ sẽ được nâng cao.

Thứ hai, đánh giá cán bộ cấp chiến lược cần gắn với cơ chế “đánh giá hai chiều”: cấp trên đánh giá cấp dưới, cấp dưới góp ý đánh giá cấp trên.

Để việc nhận xét, đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược hằng năm, từng nhiệm kỳ thực hiện được trong thực tế và bảo đảm tính khách quan cần xây dựng quy chế thực hiện cơ chế này. Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhận xét, đánh giá cán bộ diện mình quản lý thì cũng nên để cán bộ diện mình quản lý được góp ý đánh giá từng thành viên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Thường trực Chính phủ nhận xét, đánh giá các thành viên Chính phủ thì cũng để các thành viên Chính phủ được góp ý đánh giá các đồng chí Thường trực Chính phủ. Thường vụ Quốc hội đánh giá lãnh đạo các ủy ban thì cũng để cán bộ lãnh đạo các ủy ban, ban của Quốc hội được góp ý đánh giá các đồng chí Thường vụ Quốc hội. Trưởng các ban, bộ, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương đánh giá lãnh đạo các cục, vụ, viện, trường thì cũng để họ góp ý, đánh giá mình. Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Trung ương đánh giá cán bộ diện mình quản lý (tỉnh, thành ủy viên, cấp trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, bí thư các huyện, thành, thị ủy,...) thì cũng để họ góp ý đánh giá từng đồng chí ủy viên của mình. Để lấy được ý kiến, nhận xét đánh giá cán bộ theo cơ chế “đánh giá hai chiều” một cách khách quan, cơ quan chức năng cần tham mưu trình Bộ Chính trị bổ sung quy chế và phải thiết kế được mẫu phiếu nhận xét phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ một cách khoa học, hiệu quả.

Việc tổ chức lấy ý kiến góp ý hằng năm cần được kết hợp với hội nghị sơ kết, tổng kết và bằng hình thức bỏ phiếu kín. Đây là một kênh thông tin quan trọng góp phần nhận xét, đánh giá

cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược khách quan và dân khắc phục tình trạng nê nang trong phê bình góp ý xây dựng, phân loại cán bộ. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược là những người có điều kiện tiếp cận thông tin, đều có ý thức, trách nhiệm xây dựng Đảng vì thế họ sẽ góp ý, nhận xét, đánh giá cán bộ khách quan. Điều quan trọng nhất của việc lấy được nhận xét, đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý theo cơ chế “đánh giá hai chiều” là tạo được động lực để mỗi cán bộ cấp chiến lược phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao tốt hơn.

Thứ ba, đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược cần gắn kết với cơ chế “có lên, có xuống, có vào, có ra” trong công tác cán bộ của Đảng.

Mục tiêu quan trọng nhất của việc đánh giá cán bộ là để cho mỗi cán bộ luôn luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, làm cơ sở đưa vào quy hoạch hoặc đề bạt, bổ nhiệm đúng cán bộ, đồng thời kịp thời biểu dương khen thưởng cán bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và phê bình cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ. Trên thực tế, trừ số cán bộ bị thi hành kỷ luật cách chức hoặc phải xử lý hình sự còn thực tế phổ biến là “lên không xuống, vào không ra”. Điều đó làm giảm sự phấn đấu của cán bộ, tạo sức ỳ, cản trở việc bố trí kịp thời cán bộ có đức, có tài cho đất nước. Các khóa trước đây, có một số trường hợp bố trí cán bộ không đủ tiêu chuẩn, nên hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trên cương vị, chức trách còn thấp kém, có thể do đánh giá cán bộ không chính xác hoặc do chủ nghĩa cá nhân, “lợi ích nhóm” hoặc do cơ chế “xin - cho” gây ra.

Để đất nước phát triển, hội nhập quốc tế có hiệu quả, Đảng cần xây dựng mới hoặc bổ sung “Quy định về việc cho thôi chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ” đã được ban hành từ năm 2009, để cơ chế “có lên, có xuống, có vào, có ra” được tổ chức thực hiện trong thực tế. Lâu nay cơ chế, quy định trên khó thực hiện do nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu vì việc đánh giá cán bộ chưa được thực hiện một cách thường xuyên, khách quan và công khai rộng rãi. Công tác cán bộ sẽ có sự đổi mới thực chất nếu cơ chế, quy định trên được tổ chức thực hiện có hiệu quả trong cuộc sống.

Thứ tư, đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược phải gắn bó chặt chẽ với công tác quy hoạch và sử dụng cán bộ có đức, có tài cho đất nước.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng ghi rõ: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ”(3). Rõ ràng, để xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải làm tốt việc đánh giá khách quan nguồn cán bộ đưa vào quy hoạch. Cán bộ đưa vào quy hoạch cán bộ cấp chiến lược phải được chuẩn bị sớm, chuẩn bị tích cực từ nguồn do nhân dân giới thiệu, tiên cử, từ số học sinh, sinh viên thi đạt giải cao trong các kỳ thi quốc tế, trong nước, thủ khoa các trường đại học có chất lượng, nguồn qua thi tuyển và nguồn được các cấp ủy đảng lựa chọn, đề xuất đưa vào quy hoạch. Cơ quan chức năng tổ chức, tổng hợp, xác minh, đánh giá các nguồn cán bộ đó để tham mưu cho cấp ủy đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược.

Nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược, ngoài tiêu chuẩn chức danh như Quy định số 90-QĐ/TW của Bộ Chính trị, đòi hỏi phải có tố chất thông minh và sức khỏe tốt để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược đều có vị trí, vai trò rất quan trọng, trong đó các chức danh lãnh đạo chủ chốt (Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội), các bộ trưởng đều có trọng trách cả đối nội và đối ngoại, vì thế từ nhiệm kỳ Đại hội Đảng khóa XIV trở đi cần phải thành thạo tiếng Anh, công nghệ thông tin và am hiểu luật pháp quốc tế.

Để có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, nhân sự cho các chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cần phải đảm nhận bí thư tỉnh ủy một tỉnh giàu, một tỉnh nghèo và cấp trưởng một ngành quản lý nhà nước cấp Trung ương. Quy hoạch chức danh bộ trưởng nên chọn trong nguồn cán bộ được đào tạo cơ bản, am hiểu sâu lĩnh vực sẽ đảm nhận, có uy tín, kinh qua quản lý nhà nước từ cấp sở, ngành cấp tỉnh, thành trở lên. Nếu các chức danh quản lý nhà nước từ dưới lên, kể cả một số năm tập sự làm thứ trưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ thì lựa chọn bổ nhiệm làm bộ trưởng. Lâu nay một số đồng chí bộ trưởng chưa được bồi dưỡng thực tế quản lý nhà nước ở các cấp nên những năm đầu hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo chưa tốt.

Nếu công tác đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược được làm tốt, làm nền nếp, dân chủ, công khai gắn với việc quy hoạch và bố trí cán bộ đúng năng lực, sở trường thì đội ngũ cán bộ sẽ trưởng thành, có đóng góp xứng đáng cho sự phát triển của đất nước trong tình hình mới. /.

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 48

(2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t. 5, tr. 278, 281 - 282

(3) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd, tr. 207

Nguyễn Thế Trung - Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

THỬ BÀN VỀ TIÊU CHUẨN CÁN BỘ THỜI CÔNG NGHIỆP 4.0

Trong thời đại công nghiệp 4.0, tài năng cán bộ cần có đủ 3 tiêu chuẩn: Đức, tài và bản lĩnh.

Từ xưa đến nay và sau này vẫn thế, tiêu chuẩn cán bộ vẫn cô đọng trong 2 chữ Đức và Tài. Cha ông mình thường nói nôm na: Người có đức mà không có tài vẫn là quân tử. Người có tài mà không có đức là tiểu nhân. Ở đời phải tập hợp được quân tử và phải tránh tiểu nhân. Đức vua Lê Thánh Tông nêu ra 5 tiêu chuẩn để chọn Lý trưởng cũng bao hàm đầy đủ 2 tiêu chí Đức và Tài, là: “Học lực sinh đồ. Gia tư hảo túc. Vật lực khả kham. Đức hạnh ôn hòa. Ngôn ngữ khả tín”. Đại thi hào Nguyễn Du cũng dạy: “Chữ tâm bằng ba chữ tài”. Nhà cải cách Lý Quang Diệu

khái quát: “Có đức mà không có tài thì dễ trì trệ. Có tài mà không có đức thì dễ hỗn loạn. Thực tiễn ở đời hỗn loạn còn khổ hơn trì trệ”. Bác Hồ kính yêu của chúng ta thì nói dút khoát: “Người có đức mà không có tài thì làm gì cũng khó. Người có tài mà không có đức thì vô dụng”.

Từ những vụ án lớn mà Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ đạo xử lý nghiêm túc gần đây cũng cho chúng ta một bài học: Khi cấp trên không chuẩn (không có đức và chưa đủ tài) thì cấp dưới chọn một chỗ đứng an lành là rất khó. Không làm theo cấp trên thì không mất chức cũng chẳng yên thân, mà làm theo cấp trên thì hậu quả khó lường.

Cổ nhiên mỗi thời đại khác nhau, nội hàm của 2 chữ đức và tài cũng được điều chỉnh bổ sung cho phù hợp. Cha ông ta chọn cán bộ có đức và tài theo phương thức: Đức do tín nhiệm của nhân dân. Tài phải qua thi cử. Thế giới chọn cán bộ có tài cọ xát qua tranh cử - chọn cán bộ có đức sàng lọc qua lá phiếu tín nhiệm của dân.

Trong thời đại công nghiệp 4.0, tôi nghĩ cán bộ cần có đủ 3 tiêu chuẩn: Đức, tài và bản lĩnh; Với nội hàm cụ thể như sau:

Người có đức phải hội đủ 3 phẩm chất: Gương mẫu, dân chủ, có tố chất văn hóa.

Đạo đức khó nhất của cán bộ là gương mẫu để được mọi người tin yêu. Để người tốt có chỗ dựa, người xấu không dám lộng hành. Gương mẫu là nói để làm, làm để chứng minh lời nói. Hành động trước, hưởng thụ sau. Hưởng thụ bằng thành quả lao động chân chính của mình. Lo cho mọi người, để mọi người tôn vinh, chăm lo và vun đắp cho mình.

Tiêu chuẩn bao trùm của đạo đức cán bộ là thực sự dân chủ. Dân chủ là cách tốt nhất để tập hợp trí tuệ. Dân chủ là cách duy nhất để giải phóng và thông thoáng tư tưởng. Dân chủ là con đường tốt nhất để không phạm sai lầm. Dân chủ là mục tiêu để đoàn kết nội bộ.

Đạo đức được toát ra bề ngoài của người lãnh đạo là nếp sống có văn hóa. Có đạo đức sẽ có văn hóa. Có văn hóa chính nhờ có đạo đức. Đạo đức là nhân quả, là nội dung, là cốt lõi của văn hóa. Văn hóa cần nhất của một người lãnh đạo là luôn chăm lo cho cấp dưới và không làm phiền cấp dưới.

Nói tóm lại một cán bộ có đạo đức là tận tụy để cấp dưới thương; là gương mẫu để cấp dưới trọng; là dân chủ cho cấp dưới tin cậy để gần để cung cấp thông tin; là sáng tạo để cấp dưới có đủ việc làm và có thêm thu nhập chính đáng; là kỉ cương để người tốt luôn có chỗ dựa và người xấu không dám thách đố, lộng quyền.

Người có tài cũng phải hội tụ 3 nội dung: Có tầm nhìn, biết tập hợp nhân tài, có sản phẩm cụ thể.

Trước hết người có tài là người có tầm nhìn xa trông rộng trong thời đại 4.0. Muốn nhìn xa để khỏi buồn gần trong thời đại ngày nay phải có ngoại ngữ, phải am hiểu CNTT biết ứng dụng kết nối và lan tỏa, phải đi nhiều để tổng kết thực tiễn, đừng cảm so sánh với bạn bè quốc tế, từ đó định vị đúng mình, xem mình là ai? Mình đang ở đâu? Và mình phải làm gì để sánh vai với các cường quốc 5 châu - Phải hiểu: Một cán bộ quyết đoán là một cán bộ đoán được tương lai để quyết đúng. Đó chính là tiêu chuẩn trí tuệ.

Một cán bộ có tài là một cán bộ luôn tìm cách tiếp cận, giao việc để phát hiện đúng nhân tài, đào tạo, quản lý, sử dụng và bảo vệ nhân tài, phải sử dụng người được việc, chứ không phải người được lòng. Bởi suy đến cùng người có tài là người biết tập hợp mọi cái tài của người khác. Không tập hợp được người tài cũng đồng nghĩa là người bất tài. Tập hợp được người tài là tiêu chuẩn cao nhất, cần nhất của người lãnh đạo.

Đã là cán bộ có tài thì phải có sản phẩm; đo đếm bằng thành quả do vai trò lãnh đạo của mình tạo ra trên 3 lĩnh vực chủ yếu: thành quả kinh tế (thu ngân sách, giá trị sản xuất tăng thêm), thành quả chính trị (đội ngũ cán bộ kế cận và tín nhiệm của dân) và các công trình có chất lượng để lại cho đời sau. Nói tóm lại sự nghiệp của một cán bộ là làm 4 chữ: Nhiều tiền, yên dân. Muốn nhiều tiền phải lo phát triển kinh tế, mà nền tảng là kinh tế doanh nghiệp và kinh tế hộ gia đình. Muốn yên dân phải chăm lo các chính sách xã hội, từ thiện, nhân đạo, giáo dục, đào tạo và tiến bộ xã hội.

Trong tình hình hiện nay, cán bộ có đức, có tài, cần phải có bản lĩnh. Vì hiện nay có lúc, có việc, có nơi, người tốt chưa đủ tỷ lệ áp đảo người không tốt. Vì thế rất cần người lãnh đạo có bản lĩnh để thiết lập lại trật tự kỉ cương. Một cán bộ có bản lĩnh cũng cần hội đủ 3 tiêu chí: Dám nghĩ, dám làm, dám nói.

Dám nghĩ những điều chưa có trong sách, chưa có trong đời để làm vì sự nghiệp củng cố niềm tin của nhân dân và chấn hưng đất nước phù hợp với thời đại KHCN. Khi đã nghĩ đúng thì dám dấn thân để làm, quyết tâm đưa cái đúng vào cuộc sống, lấy kết quả cuối cùng để bảo vệ mình. Phải tích cực đổi mới, gắn với cải tạo môi trường để ra đời cái đúng, cái tốt nhiều hơn. Dám nghĩ, dám làm còn phải dám nói. Im lặng, thủ tiêu đấu tranh cũng là môi trường dung dưỡng cho cái xấu nảy sinh và phát triển. Thực tiễn cuộc sống đã chỉ ra rằng: Rất nhiều tiêu cực vừa qua, dân phát hiện khá sớm, nhưng các cơ quan chức năng nhận ra hơi muộn nên khi buộc phải xử lý thì tổn thất lớn hơn, cái giá kinh tế chính trị phải trả nặng hơn.

Trên đây là một số ý kiến nhỏ xoay quanh một chủ đề rất lớn về tiêu chuẩn cán bộ trong thời đại hiện nay. Xin mạnh dạn trao đổi để chúng ta cùng suy ngẫm.

Lê Doãn Hợp

Nguồn: vietnamnet.vn

SÁP NHẬP LIỆU CÓ GIẢM BỐT “TỨ Ệ”, “ĐA QUAN...”?

Khi đó, chắc chắn sẽ giảm đáng kể đội ngũ “5C – Con cháu các cụ cả”, “Tứ ệ - Hậu duệ, quan hệ, tiền tệ, trí tuệ”. Khi đó, sẽ giảm đáng kể những ai làm thì kém nhưng nịnh bợ, luôn lách thì tài.

Ngày 18/9 vừa qua, UB Thường vụ Quốc hội đã cho ý kiến về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Văn phòng UBND cấp tỉnh.

Đây có lẽ là “màn mở đầu” của hệ thống tổ chức này trong công cuộc cải cách hành chính hiện nay đồng thời cũng là hành động mạnh mẽ nhất, qui mô lớn nhất, có tầm ảnh hưởng sâu rộng tới đời sống xã hội.

Theo đánh giá của UB Thường vụ Quốc hội, với ba văn phòng riêng rẽ hiện nay không chỉ làm cho bộ máy cồng kềnh, khó tập trung nguồn lực, tăng trụ sở mà còn dẫn đến tình trạng các lĩnh vực công tác bị chia nhỏ, cắt khúc, nhiều tầng nấc trung gian...

Do đó, cần hợp nhất để sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tiết kiệm, giảm chi thường xuyên... Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, công vụ, công chức và cải cách chính sách tiền lương.

Tuy nhiên, do đây là việc lớn, phức tạp nên theo Tổng thư ký Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc, trước mắt sẽ thực hiện thí điểm khoảng 10 tỉnh, thành phố bao gồm: Bắc Kạn, Đà Nẵng, Hà Giang, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Quảng Ninh, Thái Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Tiền Giang.

Nhìn lại các sự kiện gần đây như việc nhất thể hóa ở Quảng Ninh, bỏ cấp tổng cục của bộ Công an và chủ trương hợp nhất ba văn phòng nói trên cho thấy, công cuộc cải cách hành chính, tinh giản bộ máy đã và đang đi vào chiều sâu, lan tỏa.

Tuy nhiên, theo người viết bài này, đã đến lúc cần phải thực hiện quyết liệt hơn nữa để đáp ứng với xu thế tất yếu của đời sống xã hội, sự mong đợi của người dân và từng bước thực hiện nâng lương cho cán bộ, công chức.

Cụ thể, có lẽ nên sáp nhập các bộ có chức năng tương đồng để tránh lấn sân, chồng chéo như Bộ Xây dựng và Bộ Giao thông, Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Khoa học Công nghệ và Bộ Giáo dục và Đào tạo... Đưa Bảo hiểm Xã hội Việt Nam về Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội...

Về tổ chức hành chính, cần sáp nhập một số địa phương tương đồng về kinh tế, văn hóa, địa lý hoặc có qui mô nhỏ, tiến tới bỏ cấp chính quyền huyện...

Về tổ chức chính trị, bước đầu sáp nhập một số cơ quan tương đồng vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam như đề xuất mới đây của Bộ Nội vụ.

Đặc biệt, đối với các Bộ có nhiều Tổng cục như Bộ Kế hoạch và Đầu tư có 63 Cục trưởng và 124 Phó Cục trưởng, Bộ Tư pháp là 57 Cục trưởng và 134 Phó Cục trưởng và đặc biệt của đặc biệt là Bộ Tài chính, nơi có tới 181 Cục trưởng, 423 Phó Cục trưởng, chiếm hơn 50% số lượng Cục trưởng, Phó Cục trưởng thì cần phải có những biện pháp quyết liệt và phải làm ngay.

Đây cũng là biện pháp hữu hiệu để loại bỏ 30% cán bộ, công chức “sáng cấp ô đi, tối cấp về”, “có cũng được mà không cũng được” bởi việc nhiều, những ai không đảm đương được nhiệm vụ sẽ lập tức bị đào thải do áp lực.

Khi đó, chắc chắn sẽ giảm đáng kể đội ngũ “5C – Con cháu các cụ cả”, “Tứ ệ - Hậu duệ, quan hệ, tiền tệ, trí tuệ”.

Khi đó, sẽ giảm đáng kể những ai làm thì kém nhưng nịnh bợ, luồn lách thì tài.

Khi đó, sẽ không còn tình trạng “đa quan, tàn dân”, người làm thì ít, người ăn theo, người phá thì nhiều...

Và không thể không nhắc lại lời của Đức Vua Trần Nhân Tông: "Quan nhiều như thế, dân làm sao sống nổi"!

Nguồn: dantri.com.vn

CÓ HAY KHÔNG CHUYỆN GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN ÂM NHẠC ƯU ÁI NGƯỜI NHÀ?

Hành giảng viên luân chuyển công tác rồi đưa vào danh sách tinh giản

Năm 2011, ông Hồ Hữu Tuyên - giảng viên tại Viện Dân tộc học (Học viện âm nhạc Huế) chuyển công tác từ Quảng Trị vào Học viện âm nhạc.

Năm 2012, ông Tuyên chuyển sang Viện nghiên cứu âm nhạc (hiện là Viện Dân tộc nhạc học). Tiếp đó, năm 2017 giảng viên này tiếp tục chuyển sang Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

Cuối năm 2017, ông Tuyên tiếp tục chuyển công tác về phòng Nghiên cứu khoa học và Đối ngoại. Sau đó, đến đầu năm 2018 ông lại chuyển về Viện Dân tộc nhạc học.

Ông Tuyên cho biết, cuối tháng 8/2018 ông cùng 3 người khác nhận được thông báo về việc nằm trong diện tinh giản biên chế của học viện. Theo ông Tuyên, lý do được cơ quan nêu ra khi đưa ông vào diện tinh giản biên chế bởi vì ông không hoàn thành nhiệm vụ.

Ông Tuyên và 3 giảng viên nói trên sau khi nhận được thông báo đã không đồng tình với nhiều lý do.

Giảng viên này cho hay, việc đưa ra danh sách tinh giản biên chế không thông qua tập thể, không được tổ tư vấn thống nhất. Trước khi nhận được thông báo về tinh giản biên chế, ông

Tuyển nhiều lần nhận bằng khen, đạt danh hiệu lao động tiên tiến. Vì vậy, ông Tuyển cho rằng việc lãnh đạo học viện này đưa ra thông báo trên là không hợp lý.

Giống với ông Tuyển, bà Nguyễn Thị Hồng Nhung hiện công tác tại Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế không hài lòng với việc mình thuộc diện tinh giản biên chế.

Bà Nhung cho rằng từ năm 2012 đến nay, bà luôn làm tốt công việc của mình, nên việc thuộc diện bị tinh giản, biên chế là không hợp lý.

Bên cạnh đó, giảng viên này cho biết với vị trí của bà nếu chuyển sang ngạch viên chức là không phù hợp, trái với Nghị định 108/2014/NĐ-CP.

Giám đốc bị giảng viên “tố” ưu ái người nhà

Ông Tuyển và bà Nhung cho biết, trong khi các giảng viên của học viện không hài lòng về thông báo tinh giản biên chế thì em trai của ông Nguyễn Việt Đức - Giám đốc Học viện Âm nhạc Huế lại được ưu ái bất thường.

Theo đó, em trai của ông Đức là ông Nguyễn Việt An vốn là một giáo viên tại một trường Trung học cơ sở trước khi sang công tác tại Học viện âm nhạc Huế.

Liên tiếp kỷ luật vùi dập Hiệu phó vì dũng cảm tố Hiệu trưởng tiêu cực

Các giảng viên tại học viện này cho rằng, trong việc bổ nhiệm ông An có nhiều điểm không minh bạch, có dấu hiệu ưu ái người nhà của ông Đức.

Cụ thể, Giám đốc Học viện âm nhạc Huế đã lập hội đồng thi cho ông An thi sang ngạch giảng viên không công khai, thiếu minh bạch, cán bộ trong trường không biết.

Đây không phải là lần đầu tiên xảy ra các vụ lùm xùm liên quan đến vị giám đốc Học viện âm nhạc Huế.

Trước đó, vào năm 2015, ông Đức đã bị Tỉnh ủy Thừa Thiên - Huế kỷ luật Đảng với hình thức khiển trách.

Cũng trong thời gian này, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ quản của học viện âm nhạc Huế cũng đã kỷ luật cảnh cáo ông Đức vì những liên quan đến công tác bổ nhiệm và kỷ luật viên chức.

Trong Đại hội thi đua yêu nước lần thứ tư (giai đoạn 2015-2020) tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức vào tháng 8/2015 dù bị hai cơ quan trên thi hành kỷ luật nhưng ông Đức vẫn được công nhận là điển hình yêu nước cấp tỉnh.

Trả lời báo chí vào thời gian trên, ông Cái Vĩnh Tuấn - Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế (hiện là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế) cho hay, từ tháng 11/2014 Đại hội thi đua yêu nước đã được khởi động. Đến tháng 2/2015, các huyện, thị xã và các cơ quan ban ngành phải nộp danh sách lên Ban thi đua khen thưởng của tỉnh.

Riêng đối với Học viện âm nhạc Huế, thời gian nộp danh sách là tháng 3/2015, thời điểm ông Đức vẫn chưa bị kỷ luật.

Dù bị kỷ luật Đảng nhưng đến tháng 4/2018, ông Nguyễn Việt Đức lại được trao quyết định phong hàm Phó Giáo sư gây nhiều bức xúc trong cán bộ, nhân viên của trường.

Chúng tôi đã nhiều lần liên hệ với ông Đức cũng như lãnh đạo Học viện âm nhạc Huế để làm sáng tỏ các vấn đề liên quan nhưng đều bị từ chối.

Nguồn: giaoduc.net.vn

HUYỆN KRÔNG PẮK, TỈNH ĐẮK LẮK: 500 GIÁO VIÊN BỊ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG VIẾT THƯ GỬI THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Ngày 20/9, 500 giáo viên hợp đồng tại huyện Krông Pắk, tỉnh Đắk Lắk đã gửi thư lên Thủ tướng Chính phủ, bày tỏ tâm tư, nguyện vọng trước việc bị chấm dứt hợp đồng lao động sau nhiều năm gắn bó với ngành giáo dục.

Các giáo viên cho biết vừa qua, UBND huyện Krông Pắk yêu cầu trường chấm dứt hợp đồng đối với số giáo viên dôi dư chậm nhất đến ngày 30/10. Trước tình cảnh không thể cứu vãn, các giáo viên đã gửi thư mong muốn được xem xét xử lý sự việc hợp tình, hợp lý và nhân văn hơn.

Theo những thầy cô này, khi bước chân vào nghề, họ đã gặp rất nhiều khó khăn về vật chất và tinh thần. Tuy vậy, họ vẫn bám lớp, trường với hy vọng được xét tuyển vào biên chế để cống hiến hết tâm lực. Gần 10 năm giảng dạy, giáo viên đã cống hiến phần lớn tuổi thanh xuân cho nền giáo dục huyện nhà.

Họ cho rằng từ năm 2010-2018, 3 chủ tịch huyện đã ký dôi dư hơn 500 giáo viên hợp đồng. Lỗi này không thuộc giáo viên hợp đồng mà do người ra quyết định.

"Mong muốn của các giáo viên là được đứng trên bục giảng nhưng nếu đã không thể thì phải có giải pháp nhân văn để ổn định cuộc sống trong thời gian gần nhất", bức thư viết.

Theo bà Ngô Thị Minh Trinh, Phó chủ tịch UBND huyện Krông Pắk, các trường đã thông báo cho giáo viên hợp đồng về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước 30/10.

Với khoảng 70 giáo viên đang mang thai và nuôi con nhỏ, hiệu trưởng sẽ có trách nhiệm theo dõi và thực hiện việc chấm dứt hợp đồng khi con đủ 12 tháng.

Liên quan việc đề xuất có khoản hỗ trợ cho những giáo viên này và đề án đào tạo chuyển đổi ngành nghề để giảm bớt khó khăn, bà Trinh cho biết không thể thực hiện được.

Theo nữ phó chủ tịch, trước đây, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh đề xuất phương án hỗ trợ cho giáo bị chấm dứt hợp đồng lao động với tổng kinh phí khoảng 7-8 tỷ đồng. Tuy nhiên, phương án này không được chấp nhận vì không đảm bảo theo quy định.

“Địa phương đang thực hiện đề án chấm dứt hợp đồng với tổng kinh phí khoảng một tỷ đồng từ nguồn ngân sách huyện.

Số tiền đó chủ yếu để chi trả các khoản lương phụ cấp mà trước đây trường không có kinh phí trả đủ theo quy định. Bên cạnh đó, việc đào tạo chuyển đổi ngành nghề cũng không thực hiện được do đây là dạng hợp đồng có thời hạn chứ chưa phải biên chế”, bà Trinh nói.

Liên quan trách nhiệm để xảy ra tình trạng dôi dư giáo viên, UBND huyện Krông Pắc đã xem xét, xử lý kỷ luật gần 100 hiệu trưởng các trường và phòng ban chuyên môn.

Nguồn: news.zing.vn

QUY ĐỊNH MỚI VỀ TIÊU CHUẨN, THỦ TỤC XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN VÀ BỔ NHIỆM CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ

Ngày 31/8/2018, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg Ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

Theo đó, Quyết định này quy định: Tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

Quyết định này áp dụng đối với giảng viên đang giảng dạy ở các đại học quốc gia, đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu được phép đào tạo trình độ tiến sĩ, cơ sở thực hành của cơ sở giáo dục đại học nhóm ngành sức khỏe của Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Tiêu chuẩn chung của chức danh giáo sư, phó giáo sư

1. Không vi phạm đạo đức nhà giáo, không đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc thi hành án hình sự; trung thực, khách quan trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác.

2. Thời gian làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

a) Có đủ thời gian làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định này đối với chức danh giáo sư; khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Quyết định này đối với chức danh phó giáo sư;

b) Thời gian giảng viên làm chuyên gia giáo dục tại cơ sở giáo dục đại học ở nước ngoài được tính là thời gian đào tạo từ trình độ đại học trở lên nếu có công hàm hoặc hợp đồng mời giảng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, trong đó ghi rõ nội dung công việc, thời gian giảng dạy hoặc có quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài;

c) Giảng viên đã có trên 10 năm liên tục làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ mà trong 03 năm cuối có thời gian không quá 12 tháng đi thực tập, tu nghiệp nâng cao trình độ thì thời gian này không tính là gián đoạn của 03 năm cuối.

3. Hoàn thành nhiệm vụ được giao và thực hiện đủ số giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó có ít nhất 1/2 số giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp. Đối với giảng viên thỉnh giảng phải thực hiện ít nhất 50% định mức giờ chuẩn giảng dạy quy định tại khoản này.

Người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học nhận xét, đánh giá bằng văn bản về các nhiệm vụ giao cho giảng viên, trong đó ghi rõ tên môn học, trình độ đào tạo, bồi dưỡng, mức độ hoàn thành khối lượng giảng dạy, hướng dẫn luận án, luận văn, đề án hoặc khóa luận; về kết quả đào tạo và nghiên cứu của giảng viên.

4. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ phục vụ cho công tác chuyên môn và có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

5. Có đủ số điểm công trình khoa học quy đổi tối thiểu theo quy định tại khoản 9 Điều 5 Quyết định này đối với chức danh giáo sư và khoản 8 Điều 6 Quyết định này đối với chức danh phó giáo sư.

Tiêu chuẩn chức danh giáo sư

1. Đạt tiêu chuẩn chung của chức danh giáo sư quy định tại Điều 4 Quyết định này.

2. Đã có thời gian được bổ nhiệm chức danh phó giáo sư từ đủ 03 năm trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư tại Hội đồng Giáo sư cơ sở (gọi tắt là ngày hết hạn nộp hồ sơ). Ứng viên đã được bổ nhiệm chức danh phó giáo sư nhưng chưa đủ 03 năm và ứng viên không đủ số giờ chuẩn giảng dạy quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này thì phải có ít nhất gấp hai lần điểm công trình khoa học quy đổi tối thiểu đóng góp từ các bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế quy định tại điểm b khoản 9 Điều này.

3. Đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu), triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ phù hợp với ngành, chuyên ngành khoa học đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, được hội đồng khoa học do người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ quan có thẩm quyền thành lập thẩm định và đưa vào sử dụng.

4. Công bố kết quả nghiên cứu khoa học

a) Ứng viên là tác giả chính đã công bố được ít nhất 03 bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Ứng viên không đủ công trình khoa học quy định tại điểm này thì phải có ít nhất 02 trong số các công trình khoa học nêu trên và 01 chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản hoặc có ít nhất 02 trong số các công trình khoa học nêu trên và 01 sách chuyên khảo do một nhà xuất bản có uy tín xuất bản.

b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020: Ứng viên là tác giả chính đã công bố được ít nhất 05 bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Ứng viên không đủ công trình khoa học quy định tại điểm này thì phải có ít nhất 03 trong số các công trình khoa học nêu trên và 02 chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản hoặc có ít nhất 03 trong số các công trình khoa học nêu trên và 02 sách chuyên khảo do một nhà xuất bản có uy tín xuất bản.

5. Chủ trì biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư.

6. Chủ trì thực hiện ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ hoặc 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã nghiệm thu kết quả từ đạt yêu cầu trở lên. Ứng viên không thực hiện đủ nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại khoản này thì được thay thế bằng bài báo khoa học, bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ được thay thế bằng 01 bài báo khoa học hoặc công trình khoa học khác tại khoản này.

7. Hướng dẫn chính ít nhất 02 nghiên cứu sinh được cấp bằng tiến sĩ theo quy định của pháp luật. Ứng viên không hướng dẫn đủ nghiên cứu sinh quy định tại khoản này thì được thay thế bằng bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế; hướng dẫn chính 01 nghiên cứu sinh được thay thế bằng 03 bài báo khoa học hoặc công trình khoa học quy định tại điểm này.

8. Bài báo khoa học quy định tại các khoản 4, 6, 7 và điểm c khoản 9 Điều này là bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín từ sau khi ứng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư.

9. Ứng viên phải có ít nhất 20,0 điểm công trình khoa học quy đổi, trong đó:

a) Có ít nhất 5,0 điểm được thực hiện trong ba năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;

b) Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, lĩnh vực khoa học sức khỏe phải có ít nhất 12,0 điểm công trình khoa học tính từ các bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích. Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao phải có ít nhất 8,0 điểm công trình khoa học tính từ các bài báo khoa học hoặc (và) giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

c) Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, lĩnh vực khoa học sức khỏe phải có ít nhất 3,0 điểm công trình khoa học tính từ việc biên soạn sách phục vụ đào tạo, trong đó có ít nhất 1,5 điểm tính từ biên soạn giáo trình hoặc (và) sách chuyên khảo. Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao phải có ít nhất 5,0 điểm công trình khoa học tính từ việc biên soạn sách phục vụ đào tạo, trong đó có ít nhất 2,5 điểm tính từ biên soạn giáo trình hoặc (và) sách chuyên khảo. Ứng viên không đủ số điểm quy định tại khoản này thì được thay thế bằng điểm quy đổi từ các bài báo khoa học, bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế....

Ngoài ra, Quyết định cũng quy định chi tiết các nội dung: tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư; công trình khoa học được tính điểm quy đổi; cách tính điểm cho tác giả của công trình khoa học; thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư tại Hội đồng giáo sư nhà nước; bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư tại cơ sở giáo dục đào tạo; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh giáo sư, phó giáo sư và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Công Thương:

Ông Trần Hữu Linh, Chánh Văn phòng Bộ Công Thương được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường từ ngày 12/10/2018.

* Hà Nội:

Ông Trương Việt Dũng, Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố Hà Nội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Ông Lê Thanh Nam, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Chu Vân Hải, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm, Sở Khoa học và Công nghệ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố.

* Tỉnh Quảng Ninh:

Ông Phạm Hồng Biên, Chánh Văn phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Nguồn: baohinhphu.vn